

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN S- TP Đ
Số: 10/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
S, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Kim Nhung**

Thư ký phiên họp: Ông **Võ Ngọc Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên họp: Bà **Lê Thị Bích Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 10 năm 2024, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2024/QĐ-TA ngày 06 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* **Nguyễn S**, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Nguyễn C**, sinh năm: 1962. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *vắng mặt có đơn xin họp vắng mặt.*

+ Bà **Nguyễn Thị C1**, sinh năm: 1963. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *vắng mặt có đơn xin họp vắng mặt.*

+ Ông **Nguyễn X**, sinh năm: 1969. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *vắng mặt có đơn xin họp vắng mặt.*

+ Ông **Nguyễn Ú**, sinh năm: 1970. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *vắng mặt có đơn xin họp vắng mặt.*

+ Ông **Nguyễn L**, sinh năm: 1973. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ; *vắng mặt có đơn xin họp vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay, ông Nguyễn S trình bày:

Cha mẹ ông là ông Nguyễn L1, sinh năm: 1938 (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1937 kết hôn với nhau sinh được 06 người con là: Nguyễn C, sinh năm: 1962; Nguyễn Thị C1, sinh năm: 1963; Nguyễn X, sinh năm: 1969; Nguyễn Ú, sinh năm: 1970; Nguyễn L, sinh năm: 1973 và Nguyễn S, sinh năm: 1975. Bà Nguyễn Thị M có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Bà M học đến lớp 2/12 thì nghỉ, từng làm việc tại H phường M, nghỉ ở nhà khoảng từ năm 2004 cho đến nay do mắt nhìn kém. Bà M phát hiện bị bệnh cao huyết áp từ năm 2017, có khám và điều trị thuốc nhưng không đều. Khoảng từ năm 2017, bà M không tự đi được do mắt kém, chỉ ngồi một chỗ. Năm 2019, gia đình bắt đầu phát hiện bà M có biểu hiện suy giảm trí nhớ, quên trước quên sau, nhưng không khám và điều trị gì, bệnh tiến triển ngày càng nặng. Khoảng 02 năm gần đây, bà M có thể nhận biết được con cháu trong nhà nhưng hay ăn rồi bảo chưa ăn, để quên đồ vật và tiền bạc, vụng về trong các động tác sinh hoạt hàng ngày. Bà M thỉnh thoảng hay ngồi nói lảm bảm một mình, nhiều lần khóc lóc mà không có lý do, đêm ngủ ít, tự ăn uống được nhưng hay rơi vãi thức ăn, đại tiểu tiện đúng chỗ tuy nhiên việc vệ sinh cá nhân phải có người nhà hỗ trợ.

Do đó, ông Nguyễn S yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của ông là bà Nguyễn Thị M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định ông làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị M. Ông Nguyễn S sẽ đại diện cho bà Nguyễn Thị M trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn C, bà Nguyễn Thị C1, ông Nguyễn X, ông Nguyễn Ú và ông Nguyễn L vắng mặt tại phiên họp tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án có bản tự khai trình bày thống nhất như yêu cầu của ông Nguyễn S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột là bà Nguyễn Thị M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, thống nhất chỉ định ông Nguyễn S làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị M.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đảm bảo người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân quận S áp dụng Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự: Tuyên bố bà Nguyễn Thị M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xác định ông Nguyễn S làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận S nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Nguyễn S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của ông là bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1937. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận S, TP Đ.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn S thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1986/KLGD ngày 04/11/2024 của Trung Tâm P đối với trường hợp bà Nguyễn Thị M thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: Mất trí không biệt định, mức độ nhẹ (F03); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P thấy phù hợp với lời trình bày của người yêu cầu ông Nguyễn S; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn C, bà Nguyễn Thị C1, ông Nguyễn X, ông Nguyễn Ú, ông Nguyễn L và tình trạng hiện tại của bà Nguyễn Thị M. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn S là có căn cứ theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

- Về việc chỉ định người giám hộ: Bà Nguyễn Thị M có chồng là ông Nguyễn L1 (đã chết). Bà Nguyễn Thị M hiện đang sống cùng con ruột là Nguyễn S tại địa chỉ: Số A T, phường M, quận S, TP Đ. Từ trước đến nay, mọi sinh hoạt của bà M đều do ông S trực tiếp chăm sóc. Xét thấy ông Nguyễn S có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân quận S nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với bà Nguyễn Thị M: ông Nguyễn S đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn S phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 370, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự ;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Nguyễn S.

1. Tuyên bố: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1937. Trú tại: Số A T, phường M, quận S, TP Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Nguyễn S là người giám hộ của bà Nguyễn Thị M. Ông Nguyễn S thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng ông Nguyễn S phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002977 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ. Ông Nguyễn S đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Sơn Trà;
- Chi cục THADS Q. Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung